TRƯỜNG THCS PHÚ LỢI

CÔNG KHAI CÁC KHOẢN THU VÀ MỨC THU ĐỐI VỚI NGƯỜI HỌC

TT	Khoản thu	Đơn vị tính	Mức thu	Ghi chú
I	**NĂM HỌC 2024-2025**			
1	Học phí	Đồng/học sinh/tháng	60 000	
2	Học thêm, dạy thêm	Đồng/học sinh/tiết	6 000	
3	Tiền gửi xe đạp	Đồng/học sinh/tháng	12 000	
4	Tiền pô tô KTĐK	Đồng/học sinh/năm học	50 000	
5	Tiền BHYT học sinh	Đồng/học sinh/tháng	73 710	
II	**DỰ KIẾN NĂM HỌC 2025-2026**			
1	Học phí	Đồng/học sinh/tháng	60 000	
2	Học thêm, dạy thêm	Đồng/học sinh/tiết	7 000	
3	Tiền gửi xe đạp	Đồng/học sinh/tháng	12 000	
4	Tiền pô tô KTĐK	Đồng/học sinh/năm học	50 000	
5	Tiền BHYT học sinh	Đồng/học sinh/tháng	73 710	
III	**DỰ KIẾN NĂM HỌC 2026-2027**			
1	Học phí	Đồng/học sinh/tháng	60 000	
2	Học thêm, dạy thêm	Đồng/học sinh/tiết	7 000	
3	Tiền pô tô KTĐK	Đồng/học sinh/năm học	50 000	
4	Tiền gửi xe đạp	Đồng/học sinh/tháng	12 000	
5	Tiền BHYT học sinh	Đồng/học sinh/tháng	73 710	

Diễn Phú, ngày 8 tháng 8 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU TỈNH NGHỆ AN
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ PHÚ LỢI

Võ Trường Sơn